

Họ, tên thí sinh:

Mã đề thi 307

Số báo danh:

Câu 1. Năm 1929, những tổ chức cộng sản nào xuất hiện ở Việt Nam?

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- B. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản đảng.
- D. Tân Việt Cách mạng đảng, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản đảng.

Câu 2. Một trong những cơ quan chính của Liên hợp quốc được quy định trong Hiến chương (năm 1945) là

- A. Quỹ Tiền tệ Quốc tế.
- B. Tổ chức Y tế Thế giới.
- C. Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa.
- D. Tòa án Quốc tế.

Câu 3. Từ năm 1945 đến năm 1950, với sự viện trợ của Mỹ, nền kinh tế của các nước Tây Âu

- A. cơ bản được phục hồi.
- B. phát triển nhanh chóng.
- C. phát triển chậm chạp.
- D. cơ bản có sự tăng trưởng.

Câu 4. Một trong những thuận lợi của Việt Nam sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công là gì?

- A. Quân Trung Hoa Dân quốc vào miền Bắc giải giáp quân Nhật.
- B. Chính phủ Việt Nam đã nắm giữ được Ngân hàng Đông Dương.
- C. Quân Anh vào miền Nam giải giáp quân Nhật.
- D. Nhân dân giành được quyền làm chủ đất nước.

Câu 5. Khẩu hiệu: "Đả đảo chủ nghĩa đế quốc! Đả đảo phong kiến!" của nhân dân Việt Nam trong phong trào cách mạng 1930-1931 thể hiện mục tiêu đấu tranh về

- A. văn hóa.
- B. chính trị.
- C. kinh tế.
- D. xã hội.

Câu 6. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia là một trong những biểu hiện của xu thế

- A. hợp tác và đấu tranh.
- B. đa phương hóa.
- C. toàn cầu hóa.
- D. hòa hoãn tạm thời.

Câu 7. Mục tiêu đấu tranh trước mắt của nhân dân Việt Nam trong phong trào dân chủ 1936-1939 là

- A. đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình.
- B. đánh đổ đế quốc để giành độc lập tự do.
- C. giành độc lập dân tộc và ruộng đất cho nông dân.
- D. đòi độc lập dân tộc và tự do dân chủ.

Câu 8. Từ năm 1965 đến năm 1968, Mỹ thực hiện chiến lược chiến tranh nào ở miền Nam Việt Nam?

- A. Đông Dương hóa chiến tranh.
- B. Chiến tranh cục bộ.
- C. Chiến tranh đặc biệt.
- D. Việt Nam hóa chiến tranh.

Câu 9. Một trong ba phương châm của công cuộc cải cách giáo dục phổ thông ở Việt Nam những năm 1950-1953 là

- A. "đại chúng hóa".
- B. "phục vụ nhân dân".
- C. "phục vụ kháng chiến".
- D. "dân tộc hóa".

Câu 10. Yếu tố nào dưới đây quyết định sự thành công của Liên Xô trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm (1946-1950)?

- A. Liên Xô có lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên phong phú.
- B. Nhân dân Liên Xô có tinh thần tự lực, tự cường.
- C. Liên Xô có sự hợp tác hiệu quả với các nước Đông Âu.
- D. Liên Xô là nước thắng trận trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 11. Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương hình thành cơ chế kinh tế nào?

- A. Tập trung. B. Kế hoạch hóa. C. Bao cấp. D. Thị trường.

Câu 12. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành kinh tế nào?

- A. Thương nghiệp. B. Nông nghiệp. C. Thủ công nghiệp. D. Công nghiệp.

Câu 13. Chiến thắng nào dưới đây khẳng định quân dân miền Nam Việt Nam có khả năng đánh thắng chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) của Mỹ?

- A. Bình Giã (Bà Rịa). B. An Lão (Bình Định).
C. Ấp Bắc (Mĩ Tho). D. Ba Gia (Quảng Ngãi).

Câu 14. Từ giữa những năm 70 của thế kỷ XX, Ấn Độ đã tự túc được lương thực là nhờ tiến hành cuộc cách mạng nào dưới đây?

- A. Cách mạng chất xám. B. Cách mạng công nghiệp.
C. Cách mạng xanh. D. Cách mạng công nghệ.

Câu 15. Ở Việt Nam, Nam đồng thư xã - một nhà xuất bản tiên bộ - là cơ sở đầu tiên của

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. B. Hội Phục Việt.
C. Đông Dương Cộng sản liên đoàn. D. Việt Nam Quốc dân đảng.

Câu 16. Việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1976) đã

- A. tạo khả năng to lớn để mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới.
B. đánh dấu việc hoàn thành thống nhất các tổ chức chính trị-xã hội.
C. thể hiện mong muốn được gia nhập tổ chức ASEAN của Việt Nam.
D. tạo điều kiện tiếp tục hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

Câu 17. Trật tự thế giới hai cực Ianta hoàn toàn tan rã khi

- A. Tổ chức Hiệp ước Vácava chấm dứt hoạt động.
B. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) giải thể.
C. chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ.
D. Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

Câu 18. Nhân tố hàng đầu đảm bảo thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954-1975) là

- A. sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng.
B. hậu phương miền Bắc được xây dựng vững chắc.
C. tinh thần đoàn kết chiến đấu của ba nước Đông Dương.
D. sự giúp đỡ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 19. Từ năm 1973 đến năm 1991, điểm mới trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản là

- A. chỉ coi trọng quan hệ với các nước Tây Âu và Hàn Quốc.
B. chú trọng phát triển quan hệ với các nước ở khu vực Đông Bắc Á.
C. tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á, tổ chức ASEAN.
D. không còn chú trọng hợp tác với Mỹ và các nước Tây Âu.

Câu 20. Trong những năm 1936-1939, nhìn chung nền kinh tế Việt Nam

- A. phát triển nhanh. B. phục hồi và phát triển.
C. phát triển xen kẽ khủng hoảng. D. khủng hoảng, suy thoái.

Câu 21. Sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, các thế lực ngoại xâm và nội phản đều có âm mưu

- A. biến Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới. B. giúp Trung Hoa Dân quốc chiếm Việt Nam.
C. mở đường cho Mỹ xâm lược Việt Nam. D. chống phá cách mạng Việt Nam.

- Câu 22.** Tài liệu nào dưới đây lần đầu tiên khẳng định sự nhân nhượng của nhân dân Việt Nam đối với thực dân Pháp xâm lược đã đến giới hạn cuối cùng?
- “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
 - “Toàn dân kháng chiến” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.
 - “Tuyên ngôn Độc lập” của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
 - “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Tổng Bí thư Trường Chinh.
- Câu 23.** Nội dung nào dưới đây **không** phải là vấn đề cấp bách đặt ra đối với các cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh vào đầu năm 1945?
- Phân chia thành quả chiến thắng.
 - Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.
 - Nhanh chóng đánh bại chủ nghĩa phát xít.
 - Ký hòa ước với các nước bại trận.
- Câu 24.** Quan điểm đổi mới đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ tháng 12-1986) **không** có nội dung nào dưới đây?
- Đi lên chủ nghĩa xã hội bằng những biện pháp phù hợp.
 - Đổi mới toàn diện và đồng bộ.
 - Không thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.
 - Lấy đổi mới chính trị làm trọng tâm.
- Câu 25.** Một trong những điểm khác nhau giữa chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) với chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) ở Việt Nam là về
- mục tiêu tiến công.
 - kết cục quân sự.
 - sự huy động cao nhất lực lượng.
 - quyết tâm giành thắng lợi.
- Câu 26.** Trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, cuối năm 1950 Pháp đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi với mong muốn
- kết thúc chiến tranh trong danh dự.
 - giữ vững quyền chủ động về chiến lược.
 - tiến tới ký một hiệp định có lợi cho Pháp.
 - nhanh chóng kết thúc chiến tranh.
- Câu 27.** Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt, thế giới chuyển dần sang xu thế nào?
- Thỏa hiệp, nhân nhượng và kiềm chế đối đầu.
 - Hòa dịu, đối thoại và hợp tác phát triển.
 - Hòa hoãn, cạnh tranh và tránh mọi xung đột.
 - Tiếp xúc, thỏa hiệp và mở rộng liên kết.
- Câu 28.** Những thành tựu Việt Nam đạt được trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm 1986-1990 chứng tỏ điều gì?
- Việt Nam đã giải quyết được sự mất cân đối của nền kinh tế.
 - Đường lối đổi mới là đúng, bước đi của công cuộc đổi mới cơ bản là phù hợp.
 - Đường lối đổi mới về cơ bản là đúng đắn, cần phải có những bước đi phù hợp.
 - Việt Nam đã thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế-xã hội.
- Câu 29.** Năm 1936, ở Việt Nam các ủy ban hành động được thành lập nhằm mục đích gì?
- Đề lập ra các hội ái hữu thay cho Công hội đỏ, Nông hội đỏ.
 - Chuẩn bị mọi mặt cho khởi nghĩa giành chính quyền.
 - Thu thập “dân nguyện” tiến tới Đông Dương Đại hội.
 - Biểu dương lực lượng khi đón phái viên của Chính phủ Pháp.
- Câu 30.** Tháng 9-1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đề ra chủ trương tập trung lực lượng mở những cuộc tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu nhằm
- làm thất bại kế hoạch tập trung binh lực của thực dân Pháp.
 - tiêu diệt toàn bộ lực lượng quân sự của thực dân Pháp.
 - buộc thực dân Pháp phải đàm phán để kết thúc chiến tranh.
 - giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.
- Câu 31.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, điều kiện khách quan nào có lợi cho phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi?
- Sự xác lập của trật tự hai cực Ianta.
 - Sự suy yếu của các đế quốc Anh và Pháp.
 - Sự viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa.
 - Sự giúp đỡ trực tiếp của Liên Xô.

Câu 32. Việc Mỹ và Liên Xô chính thức cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (12-1989) **không** xuất phát từ

- A. việc cả hai nước đều gặp khó khăn do tác động của phong trào giải phóng dân tộc.
- B. sự suy giảm "thế mạnh" của hai nước trên nhiều mặt so với các cường quốc khác.
- C. sự tồn kém của mỗi nước do cuộc chạy đua vũ trang kéo dài hơn bốn thập niên.
- D. việc cả hai nước cần thoát khỏi thế "đối đầu" để ổn định và củng cố vị thế của mình.

Câu 33. Vì sao Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11-1939) quyết định đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu?

- A. Nhân dân Việt Nam phải chịu hai tầng áp bức, bóc lột của Pháp và Nhật.
- B. Nước Pháp bị Đức chiếm đóng làm cho quân Pháp ở Đông Dương suy yếu.
- C. Quân phiệt Nhật hoàn thành xâm lược và thống trị nhân dân Đông Dương.
- D. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với đế quốc và tay sai phát triển gay gắt.

Câu 34. Trong thời kỳ 1954-1975, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam Việt Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam vì cuộc cách mạng này

- A. trực tiếp xóa bỏ ách áp bức, bóc lột của địa chủ và tư sản miền Nam.
- B. bảo vệ vững chắc hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa.
- C. trực tiếp đánh đổ ách thống trị của Mỹ và chính quyền Sài Gòn.
- D. làm thất bại hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mỹ.

Câu 35. Một trong những nguyên nhân thất bại của phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến đầu năm 1930 là do giai cấp tư sản

- A. chỉ đấu tranh đòi quyền lợi giai cấp.
- B. nhỏ yếu về kinh tế và non kém về chính trị.
- C. chưa được giác ngộ về chính trị.
- D. chỉ sử dụng phương pháp đấu tranh ôn hòa.

Câu 36. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, cùng với thực dân Pháp lực lượng xã hội nào dưới đây trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam?

- A. Trung địa chủ và tư sản mại bản.
- B. Đại địa chủ và tư sản mại bản.
- C. Trung, tiểu địa chủ và tư sản mại bản.
- D. Tiểu địa chủ và tư sản mại bản.

Câu 37. Khuynh hướng vô sản ngày càng chiếm ưu thế trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam vào cuối những năm 20 của thế kỷ XX vì

- A. giải quyết được mâu thuẫn giữa công nhân với tư sản.
- B. khuynh hướng yêu nước dân chủ tư sản đã hoàn toàn thất bại.
- C. đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp giải phóng dân tộc.
- D. phong trào công nhân đã hoàn toàn trở thành tự giác.

Câu 38. Nhận xét nào dưới đây về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam là **không** đúng?

- A. Đây là phong trào diễn ra trên quy mô rộng lớn và mang tính thống nhất cao.
- B. Đây là phong trào cách mạng triệt để, không ảo tưởng vào kẻ thù của dân tộc.
- C. Đây là phong trào cách mạng mang đậm tính dân tộc hơn tính giai cấp.
- D. Đây là phong trào cách mạng có hình thức đấu tranh phong phú, quyết liệt.

Câu 39. Nhận xét nào dưới đây về cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là **không** đúng?

- A. Đây là cuộc cách mạng có tính chất dân chủ điển hình.
- B. Đây là cuộc cách mạng có tính chất bạo lực rõ nét.
- C. Đây là cuộc cách mạng có tính chất dân tộc điển hình.
- D. Đây là cuộc cách mạng có tính chất nhân dân sâu sắc.

Câu 40. Vì sao toàn cầu hóa là một xu thế khách quan, một thực tế không thể đảo ngược?

- A. Kết quả của quá trình tăng tiến mạnh mẽ của lực lượng sản xuất.
- B. Các nước tư bản tăng cường đầu tư vốn ra thị trường thế giới.
- C. Các cường quốc đẩy mạnh liên kết kinh tế khu vực và toàn cầu.
- D. Kết quả của việc thu hút nguồn lực bên ngoài của các nước đang phát triển.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN MÃ ĐỀ 307 – MÔN LỊCH SỬ THPT QUỐC GIA 2017

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	B	21	D
2	D	22	A
3	A	23	D
4	D	24	D
5	B	25	A
6	C	26	D
7	A	27	B
8	B	28	B
9	C	29	C
10	B	30	A
11	D	31	B
12	B	32	A
13	C	33	D
14	C	34	C
15	D	35	B
16	A	36	B
17	C	37	C
18	A	38	C
19	C	39	A
20	B	40	A